

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: **2561**/UBND-KT

Về việc đẩy mạnh thực hiện các
giải pháp thực hiện nhiệm vụ tài
chính - ngân sách địa phương
những tháng cuối năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày **21** tháng 9 năm 2017

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Triển khai các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 về chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 12/6/2017 về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum và các văn bản khác chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện Văn bản số 11651/BTC-NSNN ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2017; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bám sát các nội dung, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các Văn bản nêu trên để triển khai thực hiện, trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, chống buôn lậu, gian lận thương mại và chuyển giá; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế để giảm số nợ thuế đến ngày 31/12/2017 xuống dưới 5% so với số thực thu NSNN năm 2017; phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu NSNN năm 2017 được cấp có thẩm quyền giao ở mức cao nhất để có nguồn đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và xử lý các nhiệm vụ phát sinh.

2. Chủ động xử lý, sắp xếp các nhiệm vụ kể cả nhiệm vụ phát sinh trong phạm vi dự toán giao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên đã bố trí dự toán từ đầu năm, các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Chỉ đạo cơ quan tài chính tham mưu giúp Ủy ban nhân dân các cấp quản lý chi NSNN theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định. Trong đó:

a) Chủ động điều hành đảm bảo cân đối NSDP, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển (*thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết*) và chủ động dành nguồn để thực hiện các chính sách Nhà nước đã ban hành theo quy định tại Quyết định số

579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW cho NSDP thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017 - 2020; Văn bản số 7269/BTC-NSNN ngày 02/6/2017 của Bộ Tài chính về kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành.

b) Quản lý, sử dụng dự phòng chi NSDP tập trung cho các mục tiêu khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh và một số nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh theo quy định của Luật NSNN, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1321/UBND-KT ngày 22/5/2017.

c) Trường hợp thu NSDP của huyện, thành phố dự kiến giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải chủ động xây dựng phương án điều hành, dành nguồn dự phòng và sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp khác của địa phương để bù đắp, hoặc điều chỉnh giảm chi tương ứng nhằm đảm bảo cân đối NSDP, ưu tiên thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ liên quan con người, an sinh xã hội (*không để nợ các khoản chi này*); xóa đói giảm nghèo. Cụ thể:

- Sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có) sau khi đã đảm bảo nguồn thực hiện tiền lương theo mức lương cơ sở 1.300.000 đồng/tháng và các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành phần NSDP đảm bảo theo Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trường hợp sau khi sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp không đảm bảo bù đắp số giảm thu, phải thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán năm 2017 sang thực hiện năm 2018 và các năm sau.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp khó khăn, xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, phải kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tài chính*) để xem xét, xử lý.

3. Khẩn trương thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân hết các nguồn vốn đầu tư, sự nghiệp (*đặc biệt vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, Trung ương bổ sung mục tiêu*) được cấp thẩm quyền giao dự toán, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2017, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03/8/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2357/UBND-KT ngày 31/8/2017.

4. Tập trung triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại DNNN giai đoạn 2016 - 2020; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn. Thực hiện các biện pháp giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ; nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

5. Đẩy nhanh tiến độ triển khai giao quyền tự chủ cho các cơ sở sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 2036/KH-UBND ngày 04/9/2015; Kế hoạch số 2344/KH-UBND ngày 30/8/2017 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó:

ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công; sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công thuộc phạm vi địa phương quản lý. Cơ cấu lại NSNN chỉ cho các lĩnh vực này.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho Bạc Nhà nước tỉnh, huyện;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KT8. *Đu*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn